

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nội dung thành phần về phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, Nghị quyết số 114/NQ-CP ngày 29/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội, Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030; thực hiện Công văn số 20/BTP-PB&TG ngày 06/01/2026 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện nội dung thành phần về phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030; qua xem xét Tờ trình số 617/TTr-STP ngày 09/02/2026 của Sở Tư pháp, UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nội dung thành phần về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và trợ giúp pháp lý (TGPL) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các nội dung thành phần về PBGDPL và TGPL thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Chương trình); góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển con người Khánh Hòa có nhân cách, lối sống văn hóa, ý thức thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.

- Nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; xây dựng, củng cố văn hóa tuân thủ pháp luật trong cộng đồng; bảo đảm quyền được tiếp cận thông tin pháp luật và quyền được TGPL của người dân, (nhất là phụ nữ, trẻ em, người nghèo, người dân tộc thiểu số, người yếu thế và các đối tượng đặc thù khác).

- Tăng cường khả năng tiếp cận, thụ hưởng và sử dụng hiệu quả dịch vụ TGPL trong các lĩnh vực gắn với văn hóa, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; qua đó, góp phần

bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, giữ gìn bản sắc văn hóa và ổn định trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND cấp xã trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL và TGPL, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu:

- Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ của Chương trình; phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và điều kiện thực tiễn của tỉnh Khánh Hòa.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa Sở Tư pháp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND cấp xã có liên quan; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện; lồng ghép hợp lý với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan, tránh chồng chéo, trùng lặp.

- Nội dung, hình thức PBGDPL và TGPL phải đa dạng, thiết thực, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng, miền; chú trọng địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo; ưu tiên các đối tượng yếu thế trong xã hội.

- Bảo đảm sử dụng hiệu quả, đúng mục đích các nguồn lực được giao; thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước; tăng cường công tác theo dõi, giám sát, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp phù hợp.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng thực hiện:

Người dân cư trú trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, trong đó ưu tiên người thuộc diện được TGPL theo quy định của pháp luật; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người có công với cách mạng; phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi; người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa; nạn nhân bạo lực gia đình và các đối tượng yếu thế khác; các cá nhân, cộng đồng có liên quan đến việc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

2. Phạm vi, thời gian thực hiện:

Trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, trong giai đoạn 2025 - 2030.

III. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Nội dung thành phần 1: Phát triển con người Việt Nam có nhân cách và lối sống tốt đẹp.

1.1. Hoạt động 1: Tổ chức triển khai PBGDPL nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh bằng các hình thức đa dạng, phù hợp thực tế.

a) Nội dung thực hiện:

- Tổ chức hội nghị, lớp tập huấn PBGDPL cho người dân tại cấp xã (chú trọng các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi); lồng ghép nội dung pháp luật về văn hóa, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, đất đai, bảo vệ môi trường, phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Biên soạn, phát hành tài liệu, sổ tay, tờ gấp pháp luật với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, gắn với đời sống văn hóa, phong tục, tập quán của từng địa bàn.

- Xây dựng các tin, bài, phóng sự, chuyên mục pháp luật; sản xuất infographic, video, clip truyền thông pháp luật đăng tải trên báo chí, phát thanh và truyền hình, mạng xã hội; khai thác hiệu quả Cổng Pháp luật quốc gia, Cổng Thông tin điện tử ngành Tư pháp.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2026 đến năm 2030).

đ) Kết quả đầu ra: Các hội nghị, lớp tập huấn được tổ chức; các tài liệu PBGDPL, các tin, bài, phóng sự, chuyên mục pháp luật được phát hành.

1.2. Hoạt động 2: Truyền thông chính sách pháp luật mới, dự thảo văn bản có tác động lớn đến xã hội.

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức tọa đàm, hội nghị, chuyên mục truyền thông về chính sách pháp luật mới, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có tác động đến xã hội; tiếp nhận ý kiến góp ý của người dân, doanh nghiệp.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Đơn vị phối hợp: Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa; các Sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2026 đến năm 2030).

đ) Kết quả đầu ra: Các hội nghị, tọa đàm, chuyên mục truyền thông được tổ chức.

1.3. Hoạt động 3: Truyền thông điểm về TGPL tại cộng đồng.

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức các buổi truyền thông điểm, tọa đàm, tư vấn pháp luật tại cơ sở, lồng ghép nội dung TGPL trong các hoạt động văn hóa, lễ hội, sinh hoạt cộng đồng; ưu tiên phụ nữ, trẻ em, đối tượng yếu thế.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh).

c) Đơn vị phối hợp: Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa; Hội Liên hiệp Phụ nữ; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2026 đến năm 2030).

đ) Kết quả đầu ra: Các buổi truyền thông điểm, tọa đàm, tư vấn pháp luật được tổ chức.

1.4. Hoạt động 4: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động truyền thông và TGPL.

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức tuyên truyền, giới thiệu địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng, Cổng Pháp luật quốc gia, Trang Thông tin điện tử TGPL; hướng dẫn người dân cách tiếp cận và sử dụng dịch vụ TGPL nhanh chóng, thuận tiện.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh).

c) Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2026 đến năm 2030).

đ) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông về TGPL được sản xuất, đăng tải và lưu trữ trên môi trường số.

1.5. Hoạt động 5: Thực hiện TGPL trong các vụ việc cụ thể.

a) Nội dung thực hiện: Thực hiện TGPL trong các vụ việc liên quan đến văn hóa, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh).

c) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; cơ sở giam giữ, trại giam; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hàng năm (Từ năm 2026 đến năm 2030).

đ) Kết quả đầu ra: Bảo đảm 100% người thuộc diện được TGPL được TGPL miễn phí khi có yêu cầu theo đúng quy định pháp luật.

1.6. Hoạt động 6: Nâng cao năng lực và công tác phối hợp cho đội ngũ cán bộ của tổ chức thực hiện TGPL và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm công tác PBGDPL và TGPL; xây dựng tài liệu hướng dẫn chuyên sâu về quyền con người, quyền công dân, TGPL, pháp luật văn hóa, hôn nhân và gia đình, giới và công tác xã hội.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh).

c) Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã; các đoàn thể ở cơ sở; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hàng năm (Từ năm 2026 đến năm 2030).

đ) Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo được tổ chức.

1.7. Hoạt động 7: Tổ chức các hoạt động tập huấn, hội nghị, hội thảo nhằm nâng cao năng lực tiếp cận và sử dụng dịch vụ TGPL cho các thành viên hộ gia đình, nạn nhân bạo lực gia đình và các đối tượng yếu thế.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh).

b) Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã; các đoàn thể ở cơ sở; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2026 đến năm 2030).

d) Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo được tổ chức.

1.8. Hoạt động 8: Xây dựng tài liệu hỏi - đáp, cẩm nang, sổ tay... phù hợp với từng địa bàn và nhóm đối tượng, nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở, người thực hiện TGPL, người có uy tín trong cộng đồng, người dân, nạn nhân bạo lực gia đình, quan tâm đặc biệt đến phụ nữ và trẻ em gái.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh).

b) Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã; các đoàn thể ở cơ sở; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm (Từ năm 2026 đến năm 2030).

d) Kết quả đầu ra: Các tài liệu, sổ tay, cẩm nang...được phát hành.

2. Nội dung thành phần 2: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả.

2.1. Hoạt động 1: Tập huấn, truyền đạt kiến thức TGPL trong lĩnh vực văn hoá cho đội ngũ cán bộ cấp thôn (trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng), tổ chức đoàn thể ở cơ sở, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan (nhất là tại các khu vực miền núi).

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh).

b) Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã; các đoàn thể ở cơ sở; trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng; cán bộ thuộc các tổ chức đoàn thể; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (nhất là tại các khu vực miền núi).

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2026 đến năm 2030).

d) Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo được tổ chức; các tài liệu, sổ tay, cẩm nang...được phát hành.

2.2. Hoạt động 2: Nâng cao năng lực thực hiện TGPL về văn hóa, cải thiện sinh kế cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thông tin truyền thông chính sách pháp luật, TGPL về văn hóa; xây dựng, phát hành phóng sự, tiểu phẩm, chương trình, bài viết và các hoạt động truyền thông khác về vụ việc TGPL điển hình, thành công về văn hóa.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh).

b) Đơn vị phối hợp: Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa; UBND cấp xã; trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng; cán bộ thuộc các tổ chức đoàn thể ở cơ sở; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm (Từ năm 2026 đến năm 2030).

d) Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo được tổ chức; các phóng sự, tiểu phẩm, chương trình, bài viết...được phát hành.

2.3. Hoạt động 3: Tập huấn về các kỹ năng phối hợp, giới thiệu thông tin, vụ việc TGPL về văn hóa cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động TGPL.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh).
- b) Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã; đồn biên phòng; Cảnh sát biển; cơ quan tiến hành tố tụng; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Hàng năm (Từ năm 2026 đến năm 2030).
- d) Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo được tổ chức.

3. Nội dung thành phần 4: Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc.

3.1. Hoạt động 1: Nâng cao hiểu biết của người dân trong việc sử dụng dịch vụ TGPL để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp trong việc bảo tồn, bảo quản, sưu tập các di sản văn hóa.

- a) Nội dung thực hiện: Tổ chức các lớp tập huấn, truyền thông nâng cao nhận thức cho người dân về sử dụng dịch vụ TGPL trong bảo tồn, bảo quản, khai thác và phát huy giá trị di sản văn hóa.
- b) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh).
- c) Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- d) Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2026 đến năm 2030).
- đ) Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo được tổ chức; các sản phẩm truyền thông được phát hành.

3.2. Hoạt động 2: Tăng cường năng lực thực hiện TGPL về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người có di sản văn hóa bị ngăn cản, chiếm đoạt, xâm phạm quyền sử dụng, quyền khai thác, quyền sở hữu, phát huy giá trị của di sản văn hóa; trao đổi kinh nghiệm, nâng cao kiến thức TGPL về bảo vệ, thực hiện, thụ hưởng và phát huy giá trị di vật, cổ vật, di sản văn hóa cho người thực hiện, hỗ trợ hoạt động TGPL; tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao kiến thức, kỹ năng TGPL trong lĩnh vực bảo vệ di sản văn hóa.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh).
- b) Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2026 đến năm 2030).
- d) Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo được tổ chức; các sản phẩm truyền thông được phát hành.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Trung ương giao thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn vốn đối ứng ngân sách địa phương và các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện theo đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp:

1.1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa, các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đúng quy định, chất lượng, hiệu quả; tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh *(theo quy định hoặc khi có yêu cầu)*.

1.2. Phối hợp với Sở Tài chính thực hiện lập dự toán kinh phí ngân sách, trình cơ quan có thẩm quyền xét duyệt theo đúng quy định, bảo đảm triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

1.3. Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh:

- Phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu việc dự toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đoàn thể (Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh...), UBND cấp xã, các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

1.4. Chủ động, kịp thời báo cáo, đề xuất, tham mưu triển khai thực hiện các nội dung phát sinh thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của UBND tỉnh đối với công tác PBGDPL và TGPL thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định pháp luật và phù hợp tình hình thực tiễn.

2. Yêu cầu Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Chủ động, kịp thời phối hợp với Sở Tư pháp, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

3. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu:

Trong phạm vi thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp chặt chẽ, kịp thời với Sở Tư pháp trong việc triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

4. Giao Sở Tài chính:

Trên cơ sở đề xuất phương án phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn do cơ quan chủ trì Chương trình tổng hợp; phối hợp tham mưu cấp có thẩm quyền giao kinh phí để thực hiện theo đúng quy định.

5. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa:

Chủ động, kịp thời phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh) xây dựng, duy trì và nâng cao chất lượng các tin, bài, chuyên mục thông tin PBGDPL, TGPL thuộc Chương trình và các quy định khác có liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Hải đoàn 32 - Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 3, Trại giam A2 và Trại giam Sông Cái - Bộ Công an:

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, kịp thời phối hợp tổ chức thực hiện tốt các nội dung có liên quan nêu tại Phần III Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện nội dung thành phần về phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản, gửi về Sở Tư pháp đề tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Cục PBGDPL&TGPL - Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Trại giam A2 (Bộ Công an);
- Trại giam Sông Cái (Bộ Công an);
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Hải đoàn 32 - Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 3;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh;
- Các Phòng: KT, KGVX;
- Lưu: VT, HgĐ, NgM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Long Biên